

**BÁO CÁO**

**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, HOẠT ĐỘNG CỦA  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2012**

**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH, HOẠT ĐỘNG  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013**

**MỤC LỤC**

|   |           |
|---|-----------|
| <b>PHẦN I: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2012.....</b>  | <b>3</b>  |
| <b>A. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH .....</b>  | <b>3</b>  |
| <b>I. Đặc điểm tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam .....</b>   | <b>3</b>  |
| 1. Tình hình kinh tế Thế giới .....   | 3         |
| 2. Tình hình kinh tế Việt Nam .....   | 3         |
| <b>II. Hoạt động kinh doanh của một số đơn vị xây lắp viễn thông.....</b>                               | <b>4</b>  |
| 1. Doanh thu của một số đơn vị xây lắp viễn thông .....   | 4         |
| 2. Lợi nhuận sau thuế của một số đơn vị viễn thông .....  | 4         |
| <b>III. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012 .....</b> | <b>4</b>  |
| 1. Thuận lợi và khó khăn .....  | 4         |
| 2. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2012 .....   | 5         |
| a) Đối với lĩnh vực dịch vụ tư vấn, xây lắp.....  | 5         |
| b) Đối với lĩnh vực sản xuất cáp quang.....   | 6         |
| <b>Đánh giá chung .....</b>   | <b>8</b>  |
| <b>B. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2012 .....</b>   | <b>9</b>  |
| <b>PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH, HOẠT ĐỘNG HĐQT NĂM 2013 .....</b>               | <b>11</b> |
| <b>A. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013.....</b>                                      | <b>11</b> |
| <b>I. Dự báo tình hình kinh tế Thế giới và kinh tế Việt Nam .....</b>                                   | <b>11</b> |
| 1. Dự báo tình hình kinh tế Thế giới .....  | 11        |
| 2. Dự báo tình hình kinh tế Việt Nam .....  | 11        |
| <b>II. Nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2013 .....</b>   | <b>11</b> |
| 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.....   | 11        |
| 2. Kế hoạch huy động vốn giai đoạn 2013:.....   | 12        |
| 3. Phương hướng sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013-2017.....  | 12        |
| <b>B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT GIAI ĐOẠN NĂM 2013 .....</b>  | <b>14</b> |



**CÔNG TY CP ĐIỆN NHỆ VIỄN THÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:...../BC-HĐQT

Hà nội, ngày 08 tháng 4 năm 2013

## **BÁO CÁO**

### **TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2012**

### **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2013**

#### **PHẦN I: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2012**

##### **A. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

###### **I. Đặc điểm tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam**

###### **1. Tình hình kinh tế Thế giới**

Năm 2012 được coi là một trong những năm kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn. Cuộc khủng hoảng nợ công ở châu Âu tiếp tục sa lầy mà lối thoát thì chưa thực sự rõ ràng, kinh tế Mỹ, Nhật Bản đều không mấy khả quan. Các nền kinh tế mới nổi như Trung Quốc, Ấn Độ, Brazil ... đều không còn giữ được phong độ tăng trưởng lạc quan như khoảng 3 – 5 năm trước.

Nhìn chung là tăng trưởng kinh tế chậm lại, thất nghiệp tăng cao, sức mua hạn chế, nợ công nhiều hơn. Đã có một số chuyên gia cao cấp ở một số lĩnh vực đưa ra dự báo về kinh tế thế giới năm 2013 và đều nhận định là không mấy khả quan so với năm 2012, thậm chí còn có một số dự báo cho rằng khủng hoảng kinh tế thế giới sẽ lên tới đỉnh điểm vào năm 2013.

###### **2. Tình hình kinh tế Việt Nam**

Tốc độ tăng GDP năm 2012 chỉ đạt hơn 5,03% (thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây), chỉ cao hơn so với tốc độ tăng trưởng 4,77% năm 1999 nhưng lại thấp hơn cả tốc độ tăng 5,32% năm 2009.

Do tốc độ tăng GDP năm 2012 thấp hơn hẳn so với giai đoạn 2001-2005 nên hiệu quả đầu tư chung đột ngột tăng vọt. Đáng chú ý là tỷ trọng vốn đầu tư của khu vực kinh tế Nhà nước năm 2012 vẫn duy trì ở mức trên dưới 37% tổng vốn đầu tư toàn xã hội, trong đó vốn đầu tư từ NSNN vẫn chiếm khoảng 54% chứng tỏ chương trình cơ cấu lại đầu tư công chưa có chuyển biến rõ rệt.

Năm 2012 tổng cầu tiêu dùng tuy có cải thiện hơn so với năm 2011 nhưng vẫn tăng thấp hơn so với những năm trước. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng tăng 16% so với năm 2011 (loại trừ yếu tố giá tăng 6,2%) chỉ bằng một nửa so với giai đoạn

2007-2010. Hệ quả là mặc dù sản xuất công nghiệp chững lại với chỉ số sản xuất công nghiệp chỉ tăng 5,9%, song do sức mua tăng chậm với chỉ số tiêu thụ hàng công nghiệp chế biến chế tạo chỉ tăng khoảng 3,6% nên chỉ số hàng tồn kho của nhóm hàng này tăng tới hơn 20,1% so với cùng kỳ năm trước.

## II. Hoạt động kinh doanh của một số đơn vị xây lắp viễn thông

### 1. Doanh thu của một số đơn vị xây lắp viễn thông

Trong năm 2012, doanh thu của một số đơn vị trong ngành xây lắp viễn thông gặp nhiều khó khăn, cụ thể như sau:

**Bảng 1: Doanh thu của một số đơn vị trong ngành Viễn thông**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

| TT | Tên công ty                                  | Năm 2012 |
|----|--|----------|
| 1  | Công ty CP HACISCO (HAS)                     | 127      |
| 2  | Công ty CP Đầu tư và Xây dựng bưu điện (PTC) | 163      |
| 3  | Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông (TST) | 105      |
| 4  | Công ty CP Điện nhẹ Viễn thông (LTC)         | 110      |

### 2. Lợi nhuận sau thuế của một số đơn vị viễn thông

**Bảng 2: Lợi nhuận sau thuế**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

| TT | Tên công ty                                  | Năm 2012 |
|----|--|----------|
| 1  | Công ty CP HACISCO (HAS)                     | 4,8      |
| 2  | Công ty CP Đầu tư và Xây dựng bưu điện (PTC) | -58,0    |
| 3  | Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông (TST) | -13      |
| 4  | Công ty CP Điện nhẹ Viễn thông (LTC)         | 4,6      |

Nhìn vào bảng trên có thể thấy rằng, Công ty CP HACISCO và Công ty Cổ phần Điện nhẹ Viễn thông có lợi nhuận sau thuế tương đương nhau (đạt trên 4,5 tỷ đồng), tuy nhiên Công ty CP HACISCO có vốn điều lệ 80 tỷ đồng, Công ty Cổ phần Điện nhẹ Viễn thông có vốn điều lệ là 45,86 tỷ đồng.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bưu Điện và Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông là đơn vị cùng kinh doanh ngành dịch vụ tương tự như Công ty Cổ phần Điện nhẹ Viễn thông nhưng kết quả kinh doanh năm 2012 là lỗ.

## III. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012

### 1. Thuận lợi và khó khăn

### **1.1. Thuận lợi:**

- Công ty nhận được sự quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam, sự hợp tác giúp đỡ của các đơn vị thành viên liên quan trong Tập đoàn.

- Công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - con, mặc dù có nhiều trở ngại khó khăn ban đầu nhưng nó tạo ra nhiều cơ hội và sự linh hoạt cho LTC trong công tác quản lý, huy động vốn và hợp tác liên doanh liên kết phát triển các loại hình kinh doanh dịch vụ.

- Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV có sự đoàn kết nhất trí cao, tâm huyết vì mục tiêu phát triển chung của Công ty.

### **1.2. Khó khăn:**

- Đầu tư cơ sở hạ tầng của Ngành Bưu chính Viễn thông sụt giảm đáng kể, giá cả nguyên vật liệu, nhân công, chi phí lãi vay.... tăng cao, cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn khi các công trình xây lắp hạ tầng viễn thông hầu như thực hiện đấu thầu rộng rãi.

- Nguồn lực về cơ sở vật chất kỹ thuật của công ty còn hạn chế. Đội ngũ cán bộ quản lý còn mỏng, năng lực chuyên môn và quản lý còn chưa đáp ứng được với mô hình và quy mô phát triển của Công ty.

## **2. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2012**

### **2.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh**

#### **a) Đối với lĩnh vực dịch vụ tư vấn, xây lắp**

Công ty tiếp tục duy trì và phát triển thị trường xây lắp cơ sở hạ tầng viễn thông đối với các khách hàng trong khối Bưu chính và Viễn thông.

Ngoài việc triển khai thực hiện thị trường xây lắp cơ sở hạ tầng viễn thông, Công ty mở rộng sản xuất kinh doanh sang lĩnh vực xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng và giao thông, ví dụ: Xây dựng hệ thống xử lý nước thải công trình Sơn La; Trồng cỏ, trồng cây bụi, cung cấp và rải lớp đất mặt, san lấp đất mặt (Công trình: Dự án xây dựng Quốc lộ 3 mới, đoạn Hà Nội – Thái Nguyên); San lấp mặt bằng phần diện tích 50 ha (Thuộc dự án: Xây dựng hạ tầng KCN Điềm Thụy phần diện tích 180 ha. Hạng mục: Xây dựng hoàn chỉnh phần hạ tầng, giao thông đường trục chính, san nền với diện tích 50 ha); Xây dựng hoàn chỉnh phần hạ tầng, giao thông đường trục chính (Km0÷Km1) (Thuộc dự án: Xây dựng hạ tầng KCN Điềm Thụy phần diện tích 180 ha. Hạng mục: Xây dựng hoàn chỉnh phần hạ tầng, giao thông đường trục chính, san nền với diện tích 50 ha). Thi công hạng mục Hào kỹ thuật thuộc Dự án xây dựng Đường Tân Sơn Nhất – Bình Lợi – Vành đai ngoài...

Việc tổ chức, triển khai thực hiện các Hợp đồng thi công xây dựng cũng được thay đổi để phù hợp với thực tế cũng như đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Nếu như trước đây khi Công ty ký xong Hợp đồng với đối tác thì sẽ giao khoản cho các đơn vị, xí nghiệp trong Công ty thực hiện thì nay Công ty giao nhiệm vụ cho Văn phòng thay mặt Công ty quản lý chi phí vốn của công trình. Việc giao nhiệm vụ

cho Văn phòng đảm bảo được hiệu quả trong việc quản lý vốn, các ban công trường sẽ chịu trách nhiệm chính về công tác thi công, lập hồ sơ nghiệm thu...

#### b) Đối với lĩnh vực sản xuất cáp quang

Đầu tư cơ sở hạ tầng của Ngành Bru chính Viễn thông sụt giảm đáng kể, giá cả nguyên vật liệu, nhân công,... tăng cao, cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn cả ở mảng thị trường cung cấp dịch vụ viễn thông và lĩnh vực công nghiệp, trong đó có mảng cáp quang, có doanh nghiệp đã ngừng sản xuất.

Trước những khó khăn nêu trên, Công ty vẫn cố gắng duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, cắt giảm các chi phí không cần thiết để đảm bảo sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

### 2.2. Công tác tổ chức, quản lý

Về công tác quản lý Tài chính Kế toán, Công ty luôn đảm bảo quản lý vốn an toàn, thực hiện đầy đủ các khoản thu, chi tài chính trong năm. Đảm bảo thu xếp vốn kịp thời cho các công trình thi công đúng tiến độ. Các chi phí hội họp, tiếp khách, đi lại, chi phí hành chính không cần thiết được cắt giảm.

Ban điều hành xem xét chi phí vốn cho từng công trình, lựa chọn công trình thi công để đảm bảo không lỗ, chính vì vậy doanh thu của công ty giảm đáng kể.

Về công tác nhân sự, Công ty một mặt sắp xếp số lao động hiện có, động viên CBCNV tự đào tạo nâng cao trình độ để có đủ khả năng đảm nhận các công việc theo yêu cầu mới, mặt khác tích cực tuyển dụng CBCNV có năng lực, kinh nghiệm để thực hiện được các công việc. Công ty cũng thực hiện tốt công tác đào tạo, tuyển dụng nhân sự cho bộ máy quản lý và khối lao động trực tiếp.

### 2.3. Các chỉ tiêu kế hoạch và thực hiện

Trước tình hình khó khăn chung của kinh tế Thế giới, kinh tế Việt Nam cũng như kinh tế ngành xây lắp viễn thông, Công ty đã đạt được một số kết quả như sau:

#### 2.3.1. Doanh thu thực hiện năm 2012

Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2012 được thể hiện tại bảng sau:

Đơn vị: 1.000 đồng

| STT | Chỉ tiêu   | Kế hoạch 2012      | Thực hiện 2012     |
|-----|--|--------------------|--------------------|
| 1   | <b>Tổng doanh thu</b>  | <b>140.000.000</b> | <b>110.340.984</b> |
| 2   | <b>Lợi nhuận trước thuế hợp nhất</b>                                 | <b>7.800.000</b>   | <b>5.897.190</b>   |
| 2.1 | <i>Lợi nhuận trước thuế từ sản xuất kinh doanh và góp vốn đầu tư</i> | <i>6.050.000</i>   | <i>4.574.365</i>   |
| 2.2 | <i>Lợi nhuận trước thuế của cổ đông thiểu số</i>                     | <i>1.750.000</i>   | <i>1.322.825</i>   |

| STT      | Chỉ tiêu                                  | Kế hoạch 2012    | Thực hiện 2012   |
|----------|---|------------------|------------------|
| <b>3</b> | <b>Tổng lợi nhuận sau thuế</b>            | <b>6.100.000</b> | <b>3.571.572</b> |
| 3.1      | Lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh | 5.100.000        | 2.132.366        |
| 3.2      | Lợi nhuận sau thuế từ việc góp vốn đầu tư | 1.000.000        | 1.439.206        |
| <b>4</b> | <b>Trả cổ tức (dự kiến)</b>               | <b>4.586.000</b> | <b>3.210.000</b> |

### 2.3.2. Hiệu quả kinh tế tài chính năm 2012:

| TT | Chỉ tiêu  | Đơn vị tính | Năm 2011 | Năm 2012 | Tỷ lệ % so với năm 2011 |
|----|---|-------------|----------|----------|-------------------------|
| 1  | Vốn điều lệ bình quân   | Tr. đồng    | 38.800   | 44.095   | 114                     |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế hợp nhất                                 | Tr. đồng    | 1.104    | 5.897    | 534                     |
| +  | Lợi nhuận trước thuế từ sản xuất kinh doanh và góp vốn đầu tư | Tr. Đồng    | 991      | 4.574    | 462                     |
| +  | Lợi nhuận trước thuế của cổ đông thiểu số                     | Tr. Đồng    | 113      | 1.322    | 1.170                   |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế  | Tr. đồng    | 709      | 3.571    | 504                     |
| 4  | Các khoản nộp Ngân sách NN                                    | Tr. đồng    | 6.370    | 12.310   | 193                     |
| 5  | Lãi cơ bản trên cổ phiếu                                      | đồng        | 183      | 810      | 443                     |

### 2.3.3. Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế của năm tài chính 2011:

Thực hiện nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2011, Công ty đã phân phối lợi nhuận sau thuế của năm 2011 như sau:

Đơn vị: đồng

| TT  | Chỉ tiêu                                  | Phân phối lợi nhuận năm 2011 |       |
|-----|---|------------------------------|-------|
|     |   | Số tiền                      | Tỷ lệ |
| 1   | LN sau thuế chưa phân phối                | 709.008.343                  |       |
| 2   | Trích các quỹ                             | 70.900.834                   |       |
| 2.1 | Trích quỹ dự phòng tài chính              | 35.450.417                   | 5%    |
| 2.2 | Quỹ khen thưởng phúc lợi                  | 35.450.417                   | 5%    |
| 3   | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2011 | 662.671.370                  | 90%   |
| 4   | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế   | 5.350.930.100                |       |

### 2.3.4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế của năm tài chính 2012:

Dựa trên kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012, ngày 21 tháng 3 năm 2012, Hội đồng quản trị Công ty đã họp và ban hành quyết định về việc tạm ứng cổ tức năm 2012 với mức chi trả là 7% (tương ứng với mỗi cổ tức được nhận 700 đồng); Thời gian chi tạm ứng cổ tức vào ngày 31 tháng 5 năm 2013.

Theo đó, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2012 như sau:

*Đơn vị: đồng*

| TT  | Chỉ tiêu                                  | Dự kiến phân phối  |           |
|-----|---|--------------------|-----------|
|     |   | Số tiền            | Tỷ lệ     |
| 1   | Lợi nhuận sau thuế                        | 3.571.572.220      |           |
| 2   | Trích các quỹ                             | 357.157.222        |           |
| 2.1 | <i>Trích quỹ dự phòng tài chính</i>       | <i>178.578.611</i> | <i>5%</i> |
| 2.2 | <i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>           | <i>178.578.611</i> | <i>5%</i> |
| 3   | Trả cổ tức năm 2012                       | 3.210.200.000      | 7%        |
| 4   | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2012 | 4.214.998          |           |
| 5   | Lợi nhuận còn lại chưa phân phối lũy kế   | 3.845.038.740      |           |

#### Đánh giá chung

Điều hành sản xuất: Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã đi vào nề nếp và ổn định. Các bộ phận chức năng và các đơn vị sản xuất đã có sự phân cấp rõ ràng trách nhiệm của từng bộ phận, do đó sự phối hợp giữa các bộ phận nhịp nhàng hơn. Trong các bộ phận chức năng cũng đã phân công công việc cho từng người cụ thể giúp cho việc phối hợp giữa các bộ phận quản lý cũng tốt hơn.

Hiệu quả lao động của cán bộ quản lý tăng rõ rệt. Hiệu quả quản lý tài chính ngày càng được tăng cường, đảm bảo tài chính minh bạch, nguồn vốn được bảo toàn và phát triển.

Hiệu quả lao động của cán bộ trực tiếp sản xuất: Các công trình thi công đã có sự nhịp nhàng hơn, đảm bảo tiến độ, chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật và ngày càng tạo được sự tin nhiệm và uy tín với chủ đầu tư từ đó thương hiệu của công ty được thị trường chấp nhận, ngày càng được nâng cao.

Phân định lại chức năng các phòng và các chi nhánh của Công ty để hoạt động có hiệu quả.

Định hướng hoạt động của các Chi nhánh, quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ của các Chi nhánh.



## **B. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2012**

Hội đồng quản trị đã tích cực điều hành các mặt hoạt động theo kế hoạch đề ra năm 2012. Chỉ đạo điều hành công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên 2012.

Trong năm 2012, các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp đẩy mạnh công tác quản trị cũng như hỗ trợ công tác điều hành trong hoạt động kinh doanh như định hướng kinh doanh, mở rộng mạng lưới hoạt động, HĐQT cũng đã phối hợp tích cực với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và hoàn thiện cơ chế hoạt động của cty.

HĐQT đã khẳng định vai trò quan trọng trong định hướng phát triển chiến lược cho công ty và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp năm 2012.

Tổng thù lao HĐQT, BKS năm 2012: 350.000.000 đồng (Ba trăm lăm mươi triệu đồng chẵn).

HĐQT xác định rõ mục tiêu là đưa công ty phát triển ngang tầm với các các đơn vị bạn trong khối xây lắp của Tập đoàn BCVT Việt nam. HĐQT đã họp nhiều phiên và đã đưa ra các quyết định chiến lược nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển của công ty, đó là các vấn đề sau:

- (1) Mở rộng thị trường, mở rộng loại hình SXKD. HĐQT đã quyết định mở rộng thị trường ra ngoài ngành như: Tham gia thi công các công trình công nghiệp, tiêu biểu là công trình cấp thoát nước, xử lý nước thải; Các công trình hạ tầng, giao thông, tiêu biểu là trồng cỏ, trồng cây bụi, san lấp mặt bằng, xây dựng hạ tầng giao thông ... đây là thị trường tiềm năng, góp phần tăng doanh thu và lợi nhuận cho công ty.
- (2) Tăng cường quản lý tài chính, thực hiện hạch toán đầy đủ chính xác đảm bảo tài chính lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo nộp ngân sách, thực hiện tốt Luật kế toán và các chuẩn mực kế toán, kiểm toán. Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, thực hành tiết kiệm, giảm chi phí không cần thiết, do đó đã tăng lợi nhuận cho công ty.
- (3) Tiếp tục thực hiện hoàn thiện các Quy chế nội bộ cho phù hợp với tình hình SXKD thực tế nhằm tăng sức cạnh tranh trong thị trường xây lắp: Quy định phân cấp trách nhiệm, thực hiện công bằng trong phân phối tiền lương, các quy định về thưởng phạt... cũng đã được thực hiện và hoàn thiện.

### **Đánh giá chung:**

- Hội đồng quản trị đã tích cực chỉ đạo các mặt hoạt động theo kế hoạch đề ra năm hàng năm. Chỉ đạo điều hành công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2012.
- Các thành viên HĐQT đã tích cực phối hợp đẩy mạnh công tác quản trị cũng như hỗ trợ công tác điều hành trong hoạt động kinh doanh như định hướng kinh doanh, mở rộng mạng lưới hoạt động, HĐQT cũng đã phối hợp tích cực với Ban Kiểm soát tiếp



tục duy trì tính an toàn và hoàn thiện cơ chế hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện hoàn thiện các Quy chế nội bộ cho phù hợp với tình hình SXKD thực tế nhằm tăng sức cạnh tranh trong thị trường.
- HĐQT đã khẳng định vai trò quan trọng trong định hướng phát triển chiến lược cho công ty và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Hội đồng quản trị đã triển khai các mặt hoạt động của mình, đảm bảo đúng các kỳ họp thường kỳ và nhiều kỳ họp đột xuất để chỉ đạo các mặt công tác của Công ty. Tuy có nhiều bận rộn, các thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ mà Đại Hội cổ đông giao phó và góp phần to lớn vào kết quả kinh doanh của Công ty.

## **PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH, HOẠT ĐỘNG HĐQT NĂM 2013**

### **A. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013**

#### **I. Dự báo tình hình kinh tế Thế giới và kinh tế Việt Nam**

##### **1. Dự báo tình hình kinh tế Thế giới**

Dự báo của Quỹ tiền tệ quốc tế thì cho rằng tăng trưởng kinh tế của Mỹ và Nhật Bản năm 2013 thấp hơn năm 2012 còn đối với Trung Quốc và các nước ASEAN thì chỉ tăng cao hơn một chút. Quan hệ về đầu tư và xuất nhập khẩu của các nước với Việt Nam về cơ bản chưa có gì khởi sắc.

##### **2. Dự báo tình hình kinh tế Việt Nam**

Diễn biến kinh tế Việt Nam năm 2013 là một trong những năm không dễ dự báo nếu chỉ căn cứ vào những diễn biến tình hình thực tế của năm 2012 và các yếu tố tác động khác sẽ diễn ra trong thời gian sắp tới.

Đã có nhiều ý kiến dự báo kinh tế vĩ mô năm 2013. Song theo dự báo thì mức tăng trưởng còn tiếp tục gặp khó khăn, nhiều khả năng mức tăng trưởng kinh tế chỉ đạt ở mức 4 – 5%.

Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn còn ẩn chứa những nguồn lực lớn. Nếu Nhà nước có chính sách khai thác tốt, các mục tiêu về tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô sẽ có nhiều khả năng sáng sủa hơn. Đó là lượng kiều hối từ nước ngoài chuyển về cho thân nhân trong nước ước tính khoảng trên 10 tỷ USD vẫn được dự báo tiếp tục chuyển về ngay cả trong lúc kinh tế thế giới còn gặp nhiều khó khăn.

Dự báo việc xử lý nợ xấu ngân hàng trong năm 2013 sẽ nhanh chóng có được giải pháp hiệu quả. Công ty mua bán nợ cần có sự tham gia của các chuyên gia kinh tế, không nên khép kín trong hệ thống tài chính tiền tệ. Nợ xấu của các tổ chức tín dụng hiện nay đã ở mức cao nhất trong nhiều năm trở lại đây (khoảng 8,6%). Tuy nhiên, quá trình tái cơ cấu và xử lý nợ xấu sẽ phải lường đón những phản ứng phụ phát sinh, ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế và tăng trưởng tín dụng năm 2013.

Đối với thị trường chứng khoán thì trong năm 2013 vẫn tiếp tục trầm lắng và gặp nhiều khó khăn, chưa có hướng đi rõ ràng vì hầu hết các doanh nghiệp đang gặp rất nhiều khó khăn. Có thể nói đây chính là mảng tối nhất trong kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2013.

#### **II. Nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2013**

##### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013**

Căn cứ vào các Hợp đồng Công ty đã ký kết cũng như các Hợp đồng mà Công ty

đang đàm phán thì dự kiến Kế hoạch sản xuất, kinh doanh của Công ty trong năm 2013 như sau:

Đơn vị: 1.000 đồng

| STT      | Chỉ tiêu   | Kế hoạch năm 2013  |
|----------|--|--------------------|
| <b>1</b> | <b>Tổng doanh thu</b>  | <b>170.000.000</b> |
| <b>2</b> | <b>Lợi nhuận trước thuế hợp nhất</b>                                 | <b>11.120.000</b>  |
| +        | <i>Lợi nhuận trước thuế từ sản xuất kinh doanh và góp vốn đầu tư</i> | 9.878.000          |
| +        | <i>Lợi nhuận trước thuế của cổ đông thiểu số</i>                     | 1.242.000          |
| <b>3</b> | <b>Tổng lợi nhuận sau thuế</b>                                       | <b>7.550.000</b>   |
| 3.1      | <i>Lợi nhuận sau thuế từ sản xuất kinh doanh</i>                     | 6.285.000          |
| 3.2      | <i>Lợi nhuận sau thuế từ việc góp vốn đầu tư</i>                     | 1.265.000          |
| <b>4</b> | <b>Trả cổ tức</b>  | <b>6.420.000</b>   |

## 2. Kế hoạch huy động vốn giai đoạn 2013:

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch doanh thu giai đoạn 2013, Công ty cần huy động vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh từ nhiều nguồn khác nhau, cụ thể:

- Huy động vốn từ thị trường chứng khoán bằng cách phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, dự kiến đến năm 2016, vốn điều lệ của Công ty sẽ tăng lên thành 100 tỷ và thặng dư vốn khoảng 100 tỷ đồng;
- Huy động vốn từ các đối tác tham gia các dự án mà Công ty đang triển khai theo chủ trương doanh nghiệp song hành cùng các tổ chức tài chính, quỹ cùng triển khai các dự án;
- Chọn đối tác chiến lược, nhà đầu tư, cổ đông lớn để tăng vốn điều lệ;
- Huy động vốn từ Ngân hàng và các cá nhân cho Công ty vay vốn và từ các nguồn vốn khác;

Kiến nghị: Đề nghị Tập đoàn xem xét không thoái vốn, giữ nguyên tỷ lệ vốn tại công ty.

## 3. Phương hướng sản xuất kinh doanh giai đoạn 2013-2017

### **Chiến lược:**

- Phát triển mô hình công ty thành Tổng công ty doanh thu đạt 300 tỷ – 600 tỷ
- Dẫn đầu về chất lượng và dịch vụ
- Trở thành đối tác tin cậy ở trong nước và quốc tế.

### **Tổ chức:**

Hoạt động theo mô hình công ty mẹ con, sát nhập các XN hoạt động không hiệu quả, chọn lọc nhân sự phù hợp để hình thành công ty TNHH một thành viên hoặc công

ty cổ phần.

***Nhân sự:***

Tái cấu trúc lại với nguồn nhân sự sẵn có, thu hút tuyển dụng thêm nguồn nhân sự phù hợp với sản phẩm mới.

***Giải pháp thực hiện:***

- Duy trì ổn định đi vào chiều sâu mảng xây lắp, thiết kế viễn thông;
- Mở rộng ngành nghề kinh doanh sang lĩnh vực xây dựng hạ tầng, giao thông, công trình công nghiệp...
- Đẩy mạnh mở rộng kinh doanh sản phẩm mới dựa trên nền tảng, bản chất sản phẩm truyền thống của công ty (xây lắp, thiết kế, đầu tư, kinh doanh...)
- Chọn thời điểm thích hợp để đầu tư sản phẩm mới mang tính đột phá và ổn định trên cơ sở nguồn vốn, nguồn lực sẵn có;
- Tăng cường sự đoàn kết nội bộ trong tổ chức, tránh xung đột nội bộ, phát huy sức mạnh tập thể một cách tối đa.
- Chú trọng công tác nhân sự bằng phương pháp thu hút nhân tài và giữ chân nhân tài.
- Bàn thảo và phân tích có chiều sâu môi trường vĩ mô để chọn thời điểm thích hợp đột phá trong kinh doanh, tăng cường quản trị rủi ro.
- Tăng cường công tác quản lý tài chính, triệt để thực hiện tiết kiệm, đảm bảo chi phí hợp lý, hiệu quả, cân đối đủ vốn phục vụ sản xuất kinh doanh. Giải quyết triệt để các khoản nợ phải thu và phải trả.
- Thực hiện các chiến lược liên minh, chớp cơ hội vào giai đoạn phù hợp để tạo sức mạnh cho công ty.
- Tăng cường sức cạnh tranh của Công ty về năng lực, uy tín của công ty trong thị trường xây lắp, đầu tư, sản xuất, nâng cao sức hấp dẫn về giá cả và chất lượng công trình đối với chủ đầu tư trong cũng như ngoài ngành.
- Tiếp tục tìm kiếm đối tác làm ăn phát triển để đầu tư, góp vốn, liên doanh liên kết nhằm tăng lợi nhuận cho công ty và mở rộng phạm vi sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác nghiên cứu, phân tích thị trường, xây dựng một mô hình kinh doanh mới phù hợp chiến lược công ty, cho phép Công ty tham gia vào các phân khúc thị trường mới.
- Phát triển các quan hệ đối tác chiến lược để tăng thêm sức mạnh trên thị trường;
- Tiếp tục tăng cường đầu tư thiết bị máy móc chuyên ngành phục vụ cho sản xuất..
- Tiếp tục hoàn thiện các Quy định về tài chính nhằm đạt được nền tài chính trong sạch, tăng cường công tác quản lý tài chính. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế phân cấp quản lý tài chính kế toán cho các đơn vị trong công ty.

- Chú trọng xây dựng các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên và các tổ chức quần chúng khác hoạt động phát triển, nhằm tạo ra một tập thể đoàn kết, nhất trí cùng nhau phát triển Công ty ngày càng vững mạnh. Tăng cường vai trò của Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên gắn liền với hoạt động của tổ chức.

## **B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT GIAI ĐOẠN NĂM 2013**

Công ty Cổ phần Điện nhẹ Viễn thông đã thực hiện nhiệm vụ năm 2012 với những kết quả nhất định. Thực hiện những nhiệm vụ này, toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty cùng đoàn kết nhất trí vượt mọi khó khăn, thách thức, phát huy kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại yếu kém để hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty được xây dựng trên tiêu chí phát triển Công ty trở thành Công ty có sức thu hút đầu tư và sức cạnh tranh hàng đầu trong khối các công ty cổ phần của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt nam. Hội đồng Quản trị xác định định hướng hoạt động năm 2013 như sau:

- Tăng cường công tác quản trị rủi ro, giám sát, cảnh báo, ngăn ngừa, xử lý kịp thời rủi ro trong quá trình hoạt động và đặt công tác quản trị rủi ro làm ưu tiên hàng đầu.
- Nâng cao năng lực hoạt động thông qua việc nâng cao năng lực tài chính (bao gồm việc nâng vốn điều lệ và liên kết với các đối tác chiến lược), nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.
- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên của Hội đồng quản trị, mỗi người chịu trách nhiệm về mảng công việc được phân công, và có trách nhiệm định kỳ báo cáo trước HĐQT về mảng công việc của mình.

Công ty mong muốn nhận được sự chỉ đạo của Lãnh đạo Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, sự trợ giúp của toàn thể Quý vị cổ đông để cùng Hội đồng quản trị, Ban điều hành và toàn thể CBCNV đưa Công ty ngày càng phát triển lớn mạnh./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quốc Khánh**